

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG

HỌC SINH GIỎI

MÔN LỊCH SỬ LỚP 9

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý KHI ÔN TẬP

- Phần A. Kiến thức trọng tâm là giới hạn kiến thức cơ bản của chương trình để các em ôn tập*
- Phần B. Kiến thức mở rộng, nâng cao là lượng kiến thức bổ sung, nâng cao cho phần kiến thức trọng tâm.*
- Phần C. Câu hỏi luyện tập. Là những câu hỏi nhằm vào những kiến thức cơ bản nhất và để các em luyện tập.*

Chúc các em ôn thi và đạt kết quả cao trong kì thi sắp tới !

PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI

Chủ đề 1: <i>Liên Xô và các nước Đông Âu</i>

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

1. Những thành tựu chủ yếu của Liên Xô trong công cuộc xây dựng CNXH từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 70 của TK XX.

a. Bối cảnh lịch sử:

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, tuy là nước thắng trận, nhưng Liên Xô bị chiến tranh tàn phá nặng nề về người và của... bên cạnh đó còn phải làm nhiệm vụ giúp đỡ các nước XHCN anh em và phong trào cách mạng thế giới. Bên ngoài, các nước đế quốc - đứng đầu là Mỹ tiến hành bao vây về kinh tế, cô lập về chính trị, phát động "chiến tranh lạnh", chạy đua vũ trang, chuẩn bị một cuộc chiến tranh nhằm tiêu diệt liên Xô và các nước XHCN.

Tuy vậy, Liên Xô có thuận lợi: có được sự lãnh đạo của ĐCS và Nhà nước Liên Xô, nhân dân Liên Xô đã lao động quên mình để xây dựng lại đất nước.

b. Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến những năm 70 của TK XX, Liên Xô đạt được nhiều thành tựu to lớn về mọi mặt. Cụ thể:

- Công cuộc khôi phục kinh tế (1945 - 1950):

Hoàn thành kế hoạch 5 năm (1945 - 1950) trong 4 năm 3 tháng. Nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch.

Đến năm 1950, tổng sản lượng công nghiệp tăng 73% so với trước chiến tranh. Nông nghiệp vượt mức trước chiến tranh.

Năm 1949, chế tạo thành công bom nguyên tử, phá thế độc quyền hạt nhân của Mỹ.

- Từ năm 1950, Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn nhằm tiếp tục xây dựng CSVC - KT của CNXH và đã thu được nhiều thành tựu to lớn:

Về công nghiệp: bình quân công nghiệp tăng hàng năm là 9,6%. Tới những năm 50, 60 của TK XX, Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới sau Mỹ, chiếm khoảng 20 % sản lượng công nghiệp thế giới. Một số ngành công nghiệp đứng đầu thế giới: Vũ trụ, điện, nguyên tử...

Về nông nghiệp: có nhiều tiến bộ vượt bậc.

Về khoa học - kĩ thuật: phát triển mạnh, đạt nhiều thành công vang dội: năm 1957 Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo vào quỹ đạo trái đất, mở đầu kỉ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người. Năm 1961 Liên Xô lại là nước đầu tiên phóng thành công con tàu vũ trụ đưa nhà du hành Ga-ga-rin bay vòng quanh trái đất.

Về Quân sự: từ năm 1972 qua một số hiệp ước, hiệp định về hạn chế vũ khí chiến lược, Liên Xô đã đạt được thế cân bằng chiến lược về quân sự nói chung, hạt nhân nói riêng so với Mỹ và phương Tây.

Về Đối ngoại: thực hiện chính sách đối ngoại hoà bình, tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới và các nước xã hội chủ nghĩa.

Sau khoảng 30 năm tiến hành khôi phục kinh tế, Đất nước Liên Xô có nhiều biến đổi, đời sống nhân dân được cải thiện, xã hội ổn định, trình độ học vấn của người dân không ngừng được nâng cao.

c. Ý nghĩa:

Uy tín và địa vị quốc tế của Liên Xô được đề cao, Liên Xô trở thành trụ cột của các nước XHCN, là thành trì của hoà bình, là chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.

Làm đảo lộn toàn bộ chiến lược toàn cầu phản cách mạng của đế quốc Mỹ và đồng minh của chúng.

2. Công cuộc cải tổ ở Liên Xô.

a. Bối cảnh lịch sử:

Năm 1973, thế giới lâm vào cuộc khủng hoảng dầu mỏ. Để thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng, các nước tư bản đã tìm cách cải cách về kinh tế, thích nghi về chính trị, nhờ đó thoát ra khỏi khủng hoảng. Tuy nhiên, ban lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô

đã chậm trễ trong việc đề ra cải cách cần thiết nên bước sang những năm 80 của thế kỉ XX, nền kinh tế Liên Xô ngày càng lún sâu vào tình trạng khó khăn, trì trệ, khủng hoảng.

Năm 1985, Góóc-ba-chốp lên nắm quyền lãnh đạo Đảng và Nhà nước Xô Viết và tiến hành cải tổ. Cuộc cải tổ được tuyên bố như một cuộc cách mạng nhằm sửa chữa những sai lầm trước kia, đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng và xây dựng một CNXH theo đúng bản chất và ý nghĩa nhân văn đích thực của nó.

b. Nội dung công cuộc cải tổ:

Về chính trị - xã hội: thực hiện chế độ Tổng thống nắm mọi quyền lực, thực hiện đa nguyên về chính trị, xoá bỏ chế độ một đảng, tuyên bố dân chủ và công khai mọi mặt.

Về kinh tế: đưa ra nhiều phương án nhưng chưa thực hiện được gì. Kinh tế đất nước vẫn trượt dài trong khủng hoảng.

c. Kết quả:

Công cuộc cải tổ gặp nhiều khó khăn, bế tắc. Suy sụp kinh tế kéo theo suy sụp về chính trị. Chính quyền bất lực, tình hình chính trị bất ổn, tệ nạn xã hội tăng, xung đột sắc tộc luôn xảy ra, nội bộ Đảng Cộng sản Liên Xô chia rẽ...

Ngày 19 tháng 8 năm 1991, một cuộc đảo chính nhằm lật đổ Tổng thống Góóc-ba-chốp nổ ra nhưng thất bại, hệ quả là Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động, Chính phủ Xô Viết bị giải tán, 11 nước Cộng hoà tách khỏi Liên bang Xô Viết, thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG). Ngày 25 tháng 12 năm 1991, Tổng thống Góóc-ba-chốp từ chức, chế độ XHCN ở Liên Xô bị sụp đổ.

B. KIẾN THỨC MỞ RỘNG - NÂNG CAO

1. Nguyên nhân sụp đổ của chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu.

*** NGUYÊN NHÂN:**

+ Đã xây dựng mô hình CNXH chứa đựng nhiều khuyết tật và sai sót, không phù hợp với quy luật khách quan trên nhiều mặt: kinh tế, xã hội, thiếu dân chủ, thiếu công bằng.

+ Chậm sửa đổi trước những biến động của tình hình thế giới. Khi sửa chữa, thay đổi thì lại mắc những sai lầm nghiêm trọng: rời bỏ nguyên lý đứng đắn của CN Mác-Lênin.

+ Những sai lầm, tha hoá về phẩm chất chính trị, đạo đức của một số nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước ở một số nước XHCN đã làm biến dạng CNXH, làm mất lòng tin, gây bất mãn trong nhân dân.

+ Hoạt động chống phá CNXH của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

Đây chỉ là sự sụp đổ của một mô hình CNXH chưa khoa học, chưa nhân văn, là một bước lùi của CNXH chứ không phải là sự sụp đổ của lý tưởng XHCN của loài người. Ngọn cờ của CNXH đã từng tung bay trên khoảng trời rộng lớn, từ bên bờ sông En-bơ đến bờ biển Nam Hải rồi vượt trùng dương rộng lớn đến tận hòn đảo Cu-Ba nhỏ bé anh hùng. Ngọn cờ ấy tuy có dừng tung bay ở bầu trời Liên Xô và một số nước Đông Âu nhưng đời sẽ lại tung bay trên nhiều khoảng trời mênh mông xa lạ: Bầu trời Đông Nam Á, bầu trời châu Phi, Mỹ La-tinh và ngay cả trên cái nôi ồn ào, náo nhiệt của CNTB phương Tây... Đó là ước mơ của nhân loại tiến bộ và đó cũng là quy luật phát triển tất yếu của lịch sử xã hội loài người.

C. CÂU HỎI LUYỆN TẬP.

- Hãy nêu những thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng CNXH ở Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ hai. ý nghĩa của những thành tựu đó?
 - Gợi ý: mục 1 - phần kiến thức trọng tâm.
- Công cuộc cải tổ ở Liên Xô diễn ra như thế nào? Kết quả?
 - Gợi ý: mục 2 - phần kiến thức trọng tâm.
- Sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu có phải là sự sụp đổ của CNXH không? Vì sao?

Đó chỉ là sự sụp đổ của một mô hình CNXH chưa khoa học, chưa nhân văn, là một bước lùi của CNXH chứ không phải là sự sụp đổ của lý tưởng XHCN của loài người. Ngọn cờ của CNXH đã từng tung bay trên khoảng trời rộng lớn, từ bên bờ sông En-bơ đến bờ biển Nam Hải rồi vượt trùng dương rộng lớn đến tận hòn đảo Cu-Ba nhỏ bé anh hùng. Ngọn cờ ấy tuy có dừng tung bay ở bầu trời Liên Xô và một số nước Đông Âu nhưng dẫu sẽ lại tung bay trên nhiều khoảng trời mênh mông xa lạ: Bầu trời Đông Nam Á, bầu trời châu Phi, Mỹ La-tinh và ngay cả trên cái nôi ồn ào, náo nhiệt của CNTB phương Tây... Đó là ước mơ của nhân loại tiến bộ và đó cũng là quy luật phát triển tất yếu của lịch sử xã hội loài người.

Chủ đề 2	<i>Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ năm 1945 đến những năm 90 của thế kỉ XX.</i>
-----------------	--

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM.

- Các giai đoạn phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi, Mĩ La-tinh từ năm 1945 đến những năm 90 của thế kỉ XX.

T T	Giai đoạn	Đặc điểm	Sự kiện tiêu biểu
1	Giai đoạn từ năm 1945 đến giữa những năm 60 của thế kỉ XX	Đấu tranh nhằm đập tan hệ thống thuộc địa của Chủ nghĩa đế quốc.	<ul style="list-style-type: none"> - ĐNA: các nước In-đô-nê-xia, Việt nam, Lào tuyên bố độc lập trong năm 1945. - Ngày 1-1-1959, cách mạng Cu Ba thắng lợi. - Năm 1960: 17 nước tuyên bố độc lập, thế giới gọi là "năm châu Phi" => Tới giữa những năm 60 của TK XX, hệ thống thuộc địa của CNTD cơ bản sụp đổ.

2	Giai đoạn từ những năm 60 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX	Đấu tranh nhằm lật đổ ách thống trị của TD Bồ Đào Nha của nhõn dõn ba nước Ầng-gõ-la, Mõ-dãm-bích, Ghi-nê Bít-xao.	Phong trào đấu tranh vũ trang ở ba nước này bùng nổ -> năm 1974, ách thống trị của TD Bồ Đào Nha bị lật đổ.
3	Giai đoạn từ giữa những năm 70 đến giữa những năm 90 của thế kỉ XX	Đấu tranh nhằm xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc (A-pác-thai) ở Cộng hoà Nam Phi, Dim-ba-bu-ờ và Na-mi-bi-a	Chế độ phân biệt chủng tộc bị xoá bỏ: Rõ-đê-di-a năm 1980 (nay là Cộng hoà Dim-ba-bu-ê), Tây Nam Phi năm 1990 (nay là Cộng hoà Na-mi-bi-a) và Cộng hoà Nam Phi năm 1993.

2. Sự ra đời và phát triển của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.

a. Sự ra đời của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa:

Sau cuộc kháng chiến chống Nhật thắng lợi, Trung Quốc lâm vào cuộc nội chiến giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc và tập đoàn Quốc Dân Đảng của Tưởng Giới Thạch.

Sau một thời gian nhượng đất để phát triển lực lượng, giữa năm 1949 Đảng Cộng sản tổ chức phản công trên toàn mặt trận. Tập đoàn Tưởng Giới Thạch liên tiếp thất bại, bỏ chạy ra đảo Đài Loan, Đảng Cộng sản Trung Quốc đó thắng lợi.

Ngày 1 tháng 10 năm 1949, trước Quảng trường Thiên An Môn, Mao Trạch Đông đọc bản tuyên ngôn khai sinh nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.

Ý nghĩa: Kết thúc 100 năm đô hộ của đế quốc và 1000 nô dịch của phong kiến, đưa đất nước Trung Quốc bước vào kỉ nguyên mới: độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Đối với thế giới, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ra đời đã tăng cường cho phe XHCN và làm cho hệ thống CNXH được nối liền từ châu Âu sang châu Á.

b. Công cuộc cải cách - mở cửa của Trung Quốc:

* Bối cảnh lịch sử:

Từ năm 1959 - 1978, đất nước Trung Quốc lâm vào thời kì biến động toàn diện. Chính điều này đòi hỏi Đảng và Nhà nước Trung Quốc phải đổi mới để đưa đất nước đi lên. Tháng 12-1978, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối cải cách - mở cửa: Đường lối mới. Chủ trương xây dựng CNXH mang màu sắc Trung Quốc, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, thực hiện cải cách mở cửa.

* Thành tựu:

+ Kinh tế phát triển nhanh chóng, đạt tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới (GDP tăng 9,6%).

+ Đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt.

+ Chính trị-xã hội: ổn định, uy tín, địa vị quốc tế của TQ được nâng cao.

+ Đối ngoại: bình thường hoá quan hệ quốc tế, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác, thu hồi Hồng Công, Ma Cao.